

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827310] - Thực tập vi điều khiển
(CCQ2406B)

CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

Số SV có mặt: 14/...

Số bài thi: 12/...

Số tờ giấy thi: 12/...

Nguyễn Minh Quang Nguyễn Minh Quang

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060005	Hồ Tuấn Anh	17/08/2006	CCQ2406A					6,2
2	2124060115	Hoàng Lê Tuấn Anh	06/08/2006	CCQ2406A		An			5,5
3	2124060006	Chu Viết Bảo	04/12/2006	CCQ2406A		Bảo			8,8
4	2124060140	Trần Ngọc Đạt	29/01/1995	CCQ2406T					
5	2124060021	Phạm Văn Định	02/09/2006	CCQ2406A		Định			7,0
6	2124060113	Nguyễn Trịnh Đình Hải	01/11/2004	CCQ2406A		Hải			7,2
7	2124060138	Triệu Phú Hiền	11/01/2006	CCQ2406T					
8	2124060125	Vũ Đức Hoà	04/01/2006	CCQ2406A		Hoà			8,5
9	2124060015	Ngô Công Hoan	02/11/2006	CCQ2406A		Hoan			7,8
10	2124060033	Nguyễn Phi Khánh	16/05/2006	CCQ2406A		Khánh			6,8
11	2124060118	Nguyễn Đăng Khoa	14/03/2006	CCQ2406A		Khoa			6,8
12	2124060016	Phạm Thành Khương	29/01/2006	CCQ2406A					
13	2124060026	Vương Toàn Lợi	04/10/2006	CCQ2406A		Lợi			9,0
14	2124060018	Trịnh Thông Minh	08/11/2006	CCQ2406A		Minh			8,8
15	2124060019	Dương Trung Ngọc	30/05/2006	CCQ2406A		Ngọc			8,0
16	2124060027	Tạ Quang Nguyên	14/04/2006	CCQ2406A		Nguyên			7,8
17	2124060139	Huỳnh Hiếu Thắng	05/05/1999	CCQ2406T					
18	2124060141	Lê Thị Mai Trâm	08/07/2005	CCQ2406T					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827311] - Thực tập vi điều khiển
(CCQ2406C)

CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

Số SV có mặt:.....

Số bài thi:
15

Số tờ giấy thi:.....

Nguyễn Minh Quang

Nguyễn Minh Quang

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060036	Mai Duy	Dũng	24/07/2006	CCQ2406B	<i>Dũng</i>			8,0
2	2124060037	Trần Trung	Hiếu	12/06/2006	CCQ2406B	<i>Hiếu</i>			7,8
3	2124060039	Nguyễn Khắc	Hoàng	25/10/2006	CCQ2406B	<i>Hoàng</i>			7,5
4	2124060070	Võ Việt	Hùng	02/10/2006	CCQ2406B				
5	2124060059	Hồ Trung	Kiên	04/11/2006	CCQ2406B	<i>Kiên</i>			6,7
6	2124060050	Nguyễn Phước	Lành	31/12/2004	CCQ2406B	<i>Lành</i>			8,3
7	2124060046	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	18/02/2006	CCQ2406B	<i>Linh</i>			8,3
8	2124060132	Nguyễn Xuân	Lộc	08/02/2004	CCQ2406B				
9	2124060136	Trần Quý	Long	06/07/2006	CCQ2406B	<i>Long</i>			8,5
10	2124060117	Trịnh Công	Minh	11/12/2006	CCQ2406B	<i>Minh</i>			9,3
11	2124060116	Nguyễn Mạnh Hào	Nam	03/12/2004	CCQ2406B	<i>Nam</i>			7,0
12	2124060003	Huỳnh Minh	Nhật	29/11/2006	CCQ2406A	<i>Nhật</i>			6,3
13	2124060007	Nguyễn Duy	Quang	30/06/2006	CCQ2406A	<i>Quang</i>			8,0
14	2120060050	Trần Văn	Tâm	07/04/2002	CCQ2006B	<i>Tâm</i>			5,0
15	2124060011	Lê Văn	Thạch	11/04/2006	CCQ2406A	<i>Thạch</i>			7,7
16	2124060024	Đỗ Thành	Thắng	10/05/2006	CCQ2406A	<i>Thắng</i>			7,7

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827312] - Thực tập vi điều khiển
(CCQ2406B)

CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

Số SV có mặt:.....

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060108	Phạm Phi Bảo	05/03/2006	CCQ2406C					8,2
2	2124060097	Nguyễn Tấn Đức	07/06/2006	CCQ2406C					7,3
3	2124060114	Hoàng Thế Hiếu	15/10/2006	CCQ2406C					7,8
4	2124060105	Lê Công Hùng	25/02/2006	CCQ2406C					7,7
5	2124060089	Phạm Quốc Huy	16/12/2005	CCQ2406C					6,3
6	2124060076	Trần Đức Huy	20/02/2006	CCQ2406C					7,7
7	2124060104	Nguyễn Minh Mẫn	01/01/2006	CCQ2406C					5,0
8	2124060130	Lê Quang Nguyên	19/03/2005	CCQ2406B					
9	2124060131	Trần Duy Nhân	02/10/2006	CCQ2406B					8,0
10	2124060043	Trần Thành Nhân	10/12/2006	CCQ2406B					8,0
11	2124060064	Đặng Sỹ Ninh	19/07/2006	CCQ2406B					
12	2124060048	Nguyễn Tấn Phát	21/05/2006	CCQ2406B					8,7
13	2124060066	Huỳnh Dương Sang	17/11/2006	CCQ2406B					6,7
14	2124060042	Võ Văn Thắng	13/11/2005	CCQ2406B					7,8
15	2124060052	Trần Minh Xuân	10/12/2006	CCQ2406B					9,2
16	2124060069	Lê Thị Thu Thảo	29/09/2006	CCQ2406B					9,8
17	2124060047	Phạm Đức Thịnh	24/05/2006	CCQ2406B					
18	2124060056	Trương Quang Trình	15/03/2006	CCQ2406B					8,0
19	2124060051	Phùng Đình Trọng	23/07/2005	CCQ2406B					9,5
20	2124060061	Võ Tấn Trung	10/03/2006	CCQ2406B					
21	2124060102	Điền Huy Văn	29/11/2006	CCQ2406B					
22	2124060041	Nguyễn Thành Viên	10/01/2001	CCQ2406B					8,8
23	2124060057	Trần Văn Vinh	29/01/2006	CCQ2406B					
24	2124060049	Lâm Trường Vũ	06/04/2005	CCQ2406B					7,3